

Bản án số: 108/2021/HS-PT  
Ngày: 30-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Văn Thịnh.

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Văn Tâm

Bà Lê Thị Thu Trang

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đức Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2021/TLPT-HS, ngày 26 tháng 4 năm 2021 đối bị cáo Huỳnh Kim D (Đ), do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST, ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Huỳnh Kim D (Đ)**, sinh năm 1974; tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 4A, hẻm 09, đường H, Khu phố 4, phường L, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Số 47, hẻm 09, đường P, khu phố H, phường H1, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Cao Đài; con ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1947 (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1950; chồng tên Trần L, sinh năm 1947; có 01 người con, sinh năm 2007; tiền sự: Không có.

Tiền án: Tại bản án số 05/2015/HSST ngày 12/02/2015 của Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tiền vào ngày 18/01/2021, chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/11/2020, tạm giam từ ngày 13/11/2020 cho đến ngày 07/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh; có mặt.

**NỘI D VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Kim D dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh, thành phố tương ứng với các ngày trong tuần để bán số đề cho người khác nhằm thu lợi bất chính. Người mua nhắn tin cho D nói rõ số cần mua, số tiền mua, số lô bao. Sau đó, D tổng hợp thành phôi đề trên điện thoại và nhắn tin chuyển giao cho thầu đề tên Đ1 (không rõ họ tên, địa chỉ). D nhận 75% số tiền của người mua và chuyển cho thầu đề 70% (D hưởng lợi 05%). Sau khi có kết quả xổ số, D tính toán tiền lời lỗ với thầu đề, rồi trực tiếp thanh toán tiền trúng đề với người mua đề, thanh toán xong thì xóa tất cả nội D tin nhắn có liên quan.

Vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 07/11/2020, khi D đang bán số đề tại nhà số 47, hẻm số 09, đường Phạm Văn Đồng thuộc khu phố Hiệp Long, phường Hiệp Tân, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an phường Hiệp Tân, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh tiến hành bắt quả tang thu giữ tài liệu, vật chứng có liên quan.

Qua kiểm tra tin nhắn trên điện thoại của D ngày 07/11/2020 thể hiện kết quả như sau:

Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Long An, D đã bán số đề cho Huỳnh Tấn T; cư ngụ tại nhà số E36/1, khu phố H1, phường H, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh với số tiền 360.000 đồng; bán cho người tên N (không rõ nhân thân, địa chỉ) với số tiền 1.080.000 đồng; bán cho người tên Nh (không rõ nhân thân, địa chỉ) với số tiền 2.010.000 đồng; bán cho người tên T (không rõ nhân thân, địa chỉ) với số tiền 19.350.000 đồng; bán cho Đ1 với số tiền 600.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền D bán đề và giao lại cho thầu đề (Đ1 không rõ họ tên, địa chỉ) là 23.400.000 đồng, chưa chung chi. Ngoài ra, D mua lại số đề do Đ1 bán với số tiền 21.364.000 đồng nhưng chưa trả tiền cho Đ1. Chưa có kết quả xổ số thì bị bắt quả tang. Như vậy tổng số tiền D đánh bạc đài Long An là 44.764.000 đồng.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, D khai: vào ngày 06/11/2020, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết đài Vĩnh Long, D đã bán số đề cho 03 người là T, N và Nh (đều không rõ nhân thân, địa chỉ) với số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi bán số đề, D tổng hợp và nhắn tin chuyển giao cho Đ1, hưởng hoa hồng 5%, được 1.500.000 đồng, hiện tin nhắn đã xóa hết. Ngoài lời khai nhận của D, không còn chứng cứ nào khác để chứng minh D có đánh bạc ngày 6/11/2020, nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Đối với Huỳnh Tấn T không có tiền án, tiền sự và tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên Công an thị xã HT, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với những người mua số đề là Nh, N, T, Đ1 hiện chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với người tên Đ1 nhận số đề từ D và bán số đề cho D, hiện chưa xác định được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HS-ST, ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Kim D (Đ) phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Kim D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2020 đến ngày 07/01/2021.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, bị cáo D có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo; qua xem xét đơn kháng cáo hợp lệ, trong hạn luật định, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Chiều ngày 07-11-2020, tại nhà của bị cáo Huỳnh Kim D ngụ tại số 47, hẻm số 9, đường P, khu phố H, phường H1, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh, lực lượng công an phát hiện bắt quả tang bị cáo đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số đề, qua kiểm tra các phôi đề và điện thoại di động dùng để liên lạc ghi đề của bị cáo, xác định được số tiền dùng vào việc đánh

bạc là 44.764.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” năm 2015 cũng với hành vi ghi số đề, cho đến khi chuẩn bị xét xử vụ án này bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tiền của bản án trước, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”, lần phạm tội này là tái phạm, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, cần có một mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo; khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, mức án 09 (chín) tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới, do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Kim D (Đ), giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Kim D (Đ) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim D (Đ) 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2020 cho đến ngày 07/01/2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo D (Đ) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh TN;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

- Vụ 1 – TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng KTNV TAND tỉnh TN;
- Phòng PV06 CA tỉnh TN;
- TAND TX HT;
- CCTHADS TX HT;
- VKSND TX HT;
- Công an TX HT;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Đỗ Văn Thịnh**